

Số: 787 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 19 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Đồng Nai sau sáp nhập đơn vị hành chính tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thành lập cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sau sáp nhập đơn vị hành chính tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND tỉnh ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh trực thuộc sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 01914/TTr-SNV ngày 13 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Trưởng ban Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Tu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX (tobt).



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai**
(Kèm theo Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với viên chức, người lao động thuộc Ban và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai có chức năng quản lý, chăm sóc trực tiếp Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang cán bộ và Người có công tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang liệt sĩ Bình Phước tỉnh Đồng Nai.

2. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức, nhân sự, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai. Ban làm việc theo chế độ thủ trưởng, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ. Trưởng ban chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Ban trước Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

3. Ban có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng và trụ sở làm việc riêng.

- Tên gọi: Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

- Địa chỉ:

+ Văn phòng: Điều Xiển, Khu phố 25, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai.

+ Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai: Điều Xiển, Khu phố 25, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai.

+ Nghĩa trang Cán bộ và Người có công tỉnh Đồng Nai: Điều Xiển, Khu phố 23, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai.

2

+ Nghĩa trang liệt sĩ Bình Phước tỉnh Đồng Nai: Quốc lộ 14, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ

a) Thực hiện các dịch vụ có liên quan theo yêu cầu của cán bộ, nhân dân khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở chấp thuận.

b) Công tác mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây mới các hạng mục công trình tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang liệt sĩ Bình Phước tỉnh Đồng Nai.

c) Công tác đầu thầu chăm sóc cây xanh, hoa kiểng và thảm cỏ tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang liệt sĩ Bình Phước tỉnh Đồng Nai.

d) Xây dựng các Đề án có liên quan đến nhiệm vụ của Ban Quản lý nghĩa trang tỉnh.

đ) Giải quyết thủ tục an táng tại Nghĩa trang Cán bộ và Người có công tỉnh theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quản lý, bảo vệ, chăm sóc các phần mộ liệt sĩ, cây xanh, hoa kiểng, thảm cỏ và các công trình khác tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh đảm bảo tính khoa học, sạch sẽ và trang nghiêm.

3. Hướng dẫn, xác nhận việc thăm viếng mộ liệt sĩ, phối hợp Ủy ban nhân dân phường phục vụ Lễ truy điệu, Lễ an táng hài cốt liệt sĩ được di chuyển từ địa phương khác chuyển về; phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan phục vụ Lễ truy điệu, Lễ an táng hài cốt liệt sĩ được quy tập về nghĩa trang liệt sĩ; phục vụ các buổi Lễ viếng Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh theo kế hoạch và bố trí nơi nghỉ cho thân nhân gia đình liệt sĩ ở nơi xa đến thăm hoặc trong thời gian tổ chức Lễ truy điệu liệt sĩ.

4. Tiếp nhận hài cốt Mẹ Việt Nam Anh hùng; bố trí khu vực an táng Mẹ Việt Nam anh hùng trong Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

5. Lập sơ đồ nghĩa trang và vị trí mộ, quản lý hồ sơ mộ liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang liệt sĩ Bình Phước tỉnh Đồng Nai (bao gồm thông tin mộ, vị trí mộ, biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ và các giấy tờ có liên quan đến phần mộ). Lập danh sách quản lý mộ trong nghĩa trang liệt sĩ.

6. Thực hiện bàn giao hài cốt liệt sĩ cho gia đình liệt sĩ di dời về quê hương vọng của gia đình; thực hiện lấy mẫu sinh phẩm giám định ADN hài cốt liệt sĩ và

bàn giao mẫu sinh phẩm theo quy định; tiếp nhận hài cốt liệt sĩ từ các địa phương chuyển về.

7. Hướng dẫn, đón tiếp các gia đình liệt sĩ, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài tỉnh đến viếng, thắp hương tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ tại nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

8. Mở sổ theo dõi các hoạt động an táng, lưu cốt tại Nghĩa trang cán bộ và Người có công tỉnh theo quy định; thực hiện đánh số các phần mộ và các ô lưu giữ hài cốt.

9. Thực hiện ký kết các hợp đồng chăm sóc Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang liệt sĩ Bình Phước tỉnh Đồng Nai theo quy định pháp luật và theo phân cấp của Giám đốc Sở Nội vụ.

10. Thực hiện (hoặc thuê dịch vụ) chăm sóc cây xanh hoa kiểng, thảm cỏ, vệ sinh trong và ngoài khuôn viên Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang liệt sĩ Bình Phước tỉnh Đồng Nai; thực hiện quy trình đấu thầu và thanh quyết toán theo quy định.

11. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

12. Quản lý tổ chức bộ máy, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản của Ban theo quy định của pháp luật, phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và ủy quyền của Sở Nội vụ.

13. Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khác do Giám đốc Sở Nội vụ giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức của Ban thực hiện theo mô hình lãnh đạo, viên chức và người lao động.

2. Lãnh đạo Ban gồm Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban.

a) Trưởng ban là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban.

b) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của Ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm thay Trưởng ban điều hành các hoạt động của Ban.

c) Việc bổ nhiệm Trưởng ban, Phó Trưởng ban do Giám đốc Sở Nội vụ quyết định theo tiêu chuẩn chức danh do cơ quan có thẩm quyền quy định và theo quy định về phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban (nâng lương thường xuyên, trước hạn, bổ nhiệm, xếp ngạch, chuyển ngạch đối với Trưởng ban và Phó trưởng ban do Giám đốc Sở quyết định). Theo quy định của pháp luật và theo quy định về phân công, phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Biên chế và số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của đơn vị do Sở Nội vụ cân đối, phân bổ dựa trên số biên chế được UBND tỉnh giao hàng năm cho Sở Nội vụ. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ được giao, Trưởng ban xác định vị trí việc làm của Ban trình Giám đốc Sở Nội vụ xem xét, quyết định.

Chương III

TÀI SẢN VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 6. Tài sản

Ban thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Cơ chế tài chính

1. Ban thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Ban có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Ban làm việc theo chế độ thủ trưởng, vừa đảm bảo phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể, vừa đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Các hoạt động của Ban phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Quy chế làm việc của Ban, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả.

2. Lãnh đạo Ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo pháp luật và chịu sự chỉ đạo, điều hành của Giám đốc Sở Nội vụ.

3. Trưởng ban có thể ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết công việc cụ thể khác; khi được ủy quyền, Phó Trưởng ban không được ủy quyền lại cho viên chức dưới quyền.

Điều 9. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Nội vụ

a) Ban chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện về tổ chức, số lượng người làm việc và lĩnh vực chuyên môn về công tác quản lý Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh

Đồng Nai, Nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai, Nghĩa trang liệt sĩ Bình Phước tỉnh Đồng Nai.

b) Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất cho Giám đốc Sở về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Trưởng ban báo cáo xin ý kiến Giám đốc Sở để giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan

Ban phối hợp để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao, đồng thời hướng dẫn chuyên môn đối với các cơ quan, đơn vị trong phạm vi chức năng nhiệm vụ theo quy định.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện

Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chỉ đạo Trưởng ban:

1. Căn cứ các nội dung của Quy định này để kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động theo hướng tinh gọn, đảm bảo chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch viên chức, người lao động của đơn vị theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Ban hành Quy chế làm việc của Ban và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế.

3. Tổ chức triển khai Quy định này đến toàn thể viên chức, người lao động của Ban.

Điều 11. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc; Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật./.